

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG TRẺ

CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 16/03/2026 – 03/04/2026

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/điều chỉnh
1.Tổ chức bữa ăn Số lượng bữa ăn và chất lượng bữa ăn: b.Chăm sóc bữa ăn.	<p>+ Tổ chức cho trẻ ăn 1 bữa chính và 1 bữa phụ.</p> <p>+ Thực đơn được thay đổi theo mùa gồm có cơm, món mặn món xào, canh....</p> <p>+ Nước uống: Khoảng 1,6 -2,0 l/trẻ/ngày (kể cả trong thức ăn).</p> <p>- Mùa đông trẻ uống nước ấm mùa hè trẻ uống nước sôi để nguội hoặc nước đóng bình đã được kiểm nghiệm.</p> <p>+Trước khi ăn:</p> <p>- Hướng dẫn trẻ rửa tay trước khi ăn.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ kê bàn ghế cho 4 - 6 trẻ ngồi 1 bàn, có lối đi dễ dàng.</p> <p>- Chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cốc uống nước đủ cho số lượng trẻ.</p> <p>+ Trong khi ăn:</p> <p>- Cô chia cơm ra từng bát, trộn đều cho trẻ ăn ngay sau khi chia, không để trẻ ngồi đợi lâu.</p> <p>- Trong khi ăn cần chú ý đề phòng tránh hóc, sặc ở trẻ.</p> <p>- Có 1 số hành vi văn minh trong ăn uống (Không nói chuyện khi ăn, không bốc thức ăn, hắt hơi biết che miệng..)</p> <p>+ Sau khi ăn:</p> <p>- Sau khi ăn hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa vào nơi qui định, uống nước, lau miệng, lau tay sau khi ăn, đi vệ sinh (nếu trẻ có nhu cầu).</p>	<p>GV phối hợp với cấp dưỡng.</p> <p>- BGH</p> <p>- GV phối hợp với trẻ.</p> <p>Giáo viên A phối hợp gv B để thực hiện quan tâm động viên cho trẻ ăn hết suất.</p> <p>- GV phối hợp với trẻ.</p>	
2.Tổ chức giấc ngủ	<p>a. Trước khi trẻ ngủ</p> <p>- Trẻ cùng cô chuẩn bị phản ngủ, chiếu.</p>	<p>- GV phối hợp với trẻ</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> - Trước khi trẻ ngủ, nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, hướng dẫn trẻ lấy chăn, gối... - Bố trí chỗ ngủ sạch sẽ, yên tĩnh, ấm áp về mùa đông. Phòng ngủ nên giảm ánh sáng bằng cách đóng bớt một số cửa sổ tắt đèn b. Trong khi ngủ: - Khi trẻ ngủ cô phải thường xuyên canh trẻ, theo dõi từng trẻ. - Trong khi trẻ ngủ giáo viên trực để quan sát, phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra. c. Sau khi ngủ - Không nên đánh thức trẻ đồng loạt, trẻ nào thức trước giáo viên cho trẻ dậy trước. - Hướng dẫn trẻ tự làm một số việc vừa sức sau khi ngủ dậy, cất đồ dùng vào nơi quy định. Sau khi trẻ tỉnh táo cho trẻ ăn quà chiều. 	<p>Giáo viên trực trẻ ngủ.</p> <p>GV phối hợp với trẻ</p>	
<p>3. Tổ chức vệ sinh</p> <p>b. Vệ sinh cá nhân trẻ</p> <p>a. Vệ sinh cô:</p> <p>c. Vệ sinh môi trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho trẻ vệ sinh như: nước sạch, xà phòng, nước sát khuẩn, khăn sạch để lau tay, khăn để lau mặt, giấy vệ sinh... + Tập cho trẻ có thói quen uống nước và súc miệng đánh răng sau khi ăn. * Vệ sinh quần áo và đồ dùng cá nhân - Quần áo luôn gọn gàng, sạch sẽ - Thân thể sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn. - Không sử dụng chung đồ dùng của trẻ - Luôn giữ sạch sẽ, VS răng miệng khi chăm sóc trẻ; - Khám sức khỏe định kỳ hàng năm. + Chuẩn bị các đồ dùng vệ sinh cá nhân. - Cô giáo chuẩn bị đầy đủ dụng cụ để vệ sinh cho trẻ . + Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi 	<p>. Giáo viên B</p> <p>Giáo viên A và B</p>	

	<p>- Các đồ dùng, đồ chơi trong lớp, trong kho luôn gọn gàng sạch sẽ, và đảm bảo an toàn cho trẻ.</p> <p>-Hàngtuần GV lên lịch vs ít nhất 1 lần / tuần.</p> <p>- Đồ dùng vệ sinh, chất tẩy vệ sinh phải cất trên giá cao, được sắp xếp gọn gàng.</p> <p>+ Vệ sinh phòng nhóm</p> <p>- Hàng ngày trước khi trẻ đến lớp, cô mở tất cả cửa sổ và cửa ra vào để phòng được thông thoáng. Thường xuyên lau chùi phòng học sạch sẽ, nhà vệ sinh luôn tẩy rửa khô ráo...</p> <p>+ Xử lý rác, nước thải</p> <p>-Rác thải của nhóm lớp được phân loại và bỏ vào thùng rác có nắp đậy. Nhắc trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung.</p> <p>+ Giữ sạch nguồn nước:</p> <p>- Khởi thông cống rãnh, nguồn nước đảm bảo.</p>	<p>GV phối hợp với trẻ GV phối hợp cùng trẻ</p>	
<p>4.Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn</p> <p>a)Chăm sóc sức khỏe</p> <p>b)Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng.</p> <p>c)Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:</p>	<p>+Theo dõi tình trạng dinh dưỡng: Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.Theo dõi mỗi tháng 1 lần</p> <p>+ Trẻ suy dinh dưỡng cần được chăm sóc và chế độ dinh dưỡng phù hợp và động viên trẻ ăn nhiều loại thức ăn</p> <p>Giáo viên biết xử lý một số tình huống đơn giản.</p> <p>+An toàn thể lực:</p> <p>- Tạo môi trường an toàn cho trẻ khi đến trường, giáo dục trẻ biết tránh những vật dụng nguy hiểm như dao, kéo, ổ điện</p> <p>- Tạo không gian cho trẻ hoạt động trong lớp, sắp xếp hợp lý.</p> <p>-Giáo viên dành thời gian tiếp xúc vui vẻ với trẻ. Tránh gò ép, dọa nạt, phê phán trẻ</p> <p>+ An toàn tính mạng:</p>	<p>- Giáo viên phối hợp cùng nhân viên y tế.</p> <p>-GV phối hợp cùng phụ huynh</p> <p>- Giáo viên phối hợp cùng nhân viên y tế cùng nhà trường.</p>	

<p>d) Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Không cho trẻ chơi gần đầm tôm, ao hồ. - Không để xảy ra tai nạn và thất lạc trẻ. - Sàn nhà vệ sin khô ráo, tránh trơn trượt. Không cho trẻ tiếp xúc với người lạ mặt hoặc nhận quà từ người lạ. - Kịp thời giải quyết những vấn đề về CSVC chưa đảm bảo an toàn để có biện pháp sửa chữa: 	<p>- GV phối hợp phụ huynh</p>	
--	--	--------------------------------	--

ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:

- 1. Tình hình sức khỏe:**
- 2. Kỹ năng của trẻ:**
- 3. Biện pháp:**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG

(Thời gian thực hiện 3 tuần: từ ngày 16/03 đến ngày 03/04/2026)

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
a. Dinh dưỡng sức khỏe		
MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 14,4 – 23,5 kg. + Trẻ gái: 13,8 – 23,2 kg. - Chiều cao (cm) : + Trẻ trai: 100,7 – 119,1 cm. + Trẻ gái: 99,5 – 117,2 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý , đáp ứng với nhu cầu của trẻ theo độ tuổi. - Khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm - Cân đo + Đối với trẻ bình thường, cân đo 3 tháng/lần, + Đối với trẻ suy dinh dưỡng , béo phì theo dõi 1 lần/ tháng - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	+ HD tổ chức bữa ăn- động viên trẻ ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng và ăn hết suất của mình. -Cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng quý 3 ngày 13/03.
MT 15. Trẻ biết kiểm soát được vận động khi đi đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc).	- Đi theo đường đích dắc	+ Hoạt động học + Đi theo đường đích dắc -T/C: Ô tô và chim sẻ
MT 17. Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: tung, ném, chuyền, đập, trườn, trèo, bò ...	- Ném trúng đích nằm ngang	+ Hoạt động học - Ném trúng đích nằm ngang -T/C: Ô tô vào bến
MT19. Trẻ có khả năng thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	- Trèo thang, chạy chậm 10m	+ Hoạt động học - Trèo thang, chạy chậm 100m

<p>MT21. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp ghép, xếp chồng các hình khối khác nhau - Tô, vẽ hình - Gập giấy; xé cắt các đường thẳng - Đan, tết, - Cài, cởi cúc áo, kéo khóa, khâu luồn, buộc 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động góc - Hoạt động chiều + Tô, vẽ các phương tiện giao thông + Gấp thuyền + Gấp máy bay + Lắp ghép các loại ô tô
<p>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</p>		
<p>Khám phá khoa học</p>		
<p>MT25. Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau. + Sưu tầm, sách tranh ảnh về các PTGT. 	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động góc - Xem tranh ảnh, đọc sách về ATGT. + Mọi lúc mọi nơi - Trò chuyện về phương tiện giao thông.
<p>MT26. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng. Trẻ biết phân loại các đối tượng theo 1- 2 dấu hiệu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện và quy định giao thông đường bộ. - Thực hành quy định giao thông. - Phương tiện và quy định giao thông đường thủy, đường hàng không. - Một số biển báo giao thông. 	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động học. – - PTGT và một số quy định GT đường bộ - Thực hành một số QĐGT đường bộ (Ứng dụng Steam) - Trò chuyện PTGT đường thủy, đường hàng không bé thích. + Hoạt động chiều - Một số biển báo giao thông.
<p>MT 28. Trẻ biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm một số hoạt động thí nghiệm, trải nghiệm đơn giản Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn. 	<ul style="list-style-type: none"> + Hoạt động ngoài trời Thí nghiệm: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn. + Hoạt động chiều

		Trải nghiệm: Làm ô tô bằng hộp sữa.
Làm quen với toán		
MT 43. Trẻ biết tách - gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	+Hoạt động học - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.
MT44. Trẻ có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe,...).	+ Mọi lúc mọi nơi -Trẻ nhận biết số nhà, biển số xe của nhà mình
MT45. Trẻ biết quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.	-So sánh phát hiện các quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc	+ Hoạt động học -So sánh phát hiện các quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc
MT49. Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo thành các hình đơn giản	Chấp các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	+ Hoạt động học Chấp các hình học tạo thành các hình mới.
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
Văn học		
MT54. Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,...	Nghe, sử dụng các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, hoạt động	+ Hoạt động ngoài trời + Hoạt động góc. Góc học tập: Nói PTGT đến với nơi hoạt động, Phân loại các PT giao thông.
MT55. Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	-Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hàng ngày. - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? Cái gì? ở đâu? Khi nào? Để làm gì?	+ Hoạt động mọi lúc mọi nơi -Trẻ nói rõ lời, trọn câu + Chơi ngoài trời -Nghe tiếng kêu đoán các PTGT

<p>MT57. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...và kể chuyện có mở đầu về chủ đề giao thông</p>	<p>Nghe đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò về...phù hợp với độ tuổi.</p>	<p>+ Hoạt động học: * Thơ: - Giúp bà - Thuyền giấy</p>
<p>MT58.Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc</p>	<p>+ Truyện: Kiến con đi ô tô</p>	<p>+Hoạt động chiều -Truyện: Kiến con đi ô tô (ƯD sơ đồ tư duy Minmap)</p>
<p>MT59. Trẻ biết bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.</p>	<p>- Đóng kịch “Đọc” truyện qua các tranh sách tranh/tranh vẽ.</p>	<p>+ Hoạt động góc - Xem sách về chủ đề. + Hoạt động chiều: Đóng kịch - Kiến con đi xe ô tô</p>
<p>MT65. Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..</p>	<p>Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)</p>	<p>- Hoạt động chiều. +Làm quen 1 số biển báo giao thông. -Mọi lúc mọi nơi +Làm quen các ký hiệu thông thường</p>
<p>MT67.Trẻ có biểu tượng ban đầu về chữ viết, chữ cái</p>	<p>Nhận dạng một số chữ cái</p>	<p>+ Hoạt động góc -T/C bán vé xe, vé tàu, viết các ký hiệu làm vé ô tô, vé tàu.</p>
<p>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</p>		
<p>MT75. Trẻ thực hiện được một số hành vi ứng xử trong xã hội</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ. - Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình. - Phân biệt được hành vi tốt – xấu, đúng- sai. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo 	<p>+Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng biết xin lỗi khi mình mắc lỗi.</p>

	lắng khi phạm lỗi và nói lời xin lỗi.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
MT80. Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu. Thích nghe, hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	- Trẻ thích thú, chú ý nghe nhạc, nghe hát, nhận ra giai điệu. - Thích nghe, hát theo, hát được một số bài hát tiếng anh đơn giản, phù hợp với lứa tuổi	Hoạt động học - Nghe hát: Những con đường em yêu, Anh phi công ơi, ngồi tựa mạn thuyền
MT 81. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ, các bài hát của chủ đề giao thông	-Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát về chủ đề giao thông	Hoạt động học - DH: Đường em đi (Nhạc; Ngô Quốc Tính, Lời thơ: Tường Vân) + TC: Ai nhanh nhất.
MT82. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). - Thể hiện sự sáng tạo trong hoạt động	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc lựa chọn bằng nhiều hình thức vận động khác nhau . - Vỗ tay, dậm chân, múa, nhún nhảy, vỗ tay theo phách, theo tiết tấu nhanh, chậm, theo nhịpvận động theo ý thích.	-VTTC: Em đi chơi thuyền + TC: Tai ai tinh
MT83. Trẻ thể hiện sự hứng thú khi tham gia vào các hoạt động âm nhạc: biểu diễn, trò chơi âm nhạc	- Hứng thú tham gia các hoạt động biểu diễn - Trò chơi âm nhạc	+ Hoạt động học - Biểu diễn cuối chủ đề +T/C Ai đoán giỏi, ai nhanh nhất, tai ai tinh, khiêu vũ Tích hợp vào các hoạt động
MT85. Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình (vẽ , tô màu, cắt,xé dán, xếp hình) và tạo thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, + Vẽ, tô màu ô tô + Vẽ, tô màu tàu hỏa + Xé, dán máy bay trực thăng	+ Hoạt động học - Tô màu chú cảnh sát giao thông + Hoạt động chiều - Vẽ, tô màu tàu hỏa - Vẽ, tô màu ô tô - Xé, dán máy bay trực thăng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: PTGT VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH GT ĐƯỜNG BỘ
(Từ ngày 16/03 đến ngày 20/03/2026)

<i>Nội dung</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>
Đón trẻ	Đón trẻ -Chơi tự chọn- Thẻ đục sáng tập với bài “ Em đi qua ngã tư đường phố”.				
Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> Thẻ đục - VĐCB: Ném trúng đích nằm ngang bằng một tay - T/C: Ô tô về bến (<i>Sân trường</i>)	<u>LVPTNT</u> KPKH PTGT và một số QĐ giao thông đường bộ. (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTTM</u> Tạo hình Vẽ, tô màu ô tô (theo ý thích) (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTNT</u> Toán - Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTTM</u> Âm nhạc. NDTT: DH: Đường em đi NDKH: NH: Những con đường em yêu TC: Ai nhanh nhất (<i>Lớp học</i>)
Chơi hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Nấu ăn. Quầy bán hàng. Siêu thị ô tô. Bác sỹ khám bệnh. Tập làm chú Công an (Montessori) - Góc Xây dựng- lắp ghép: + Xây dựng bến xe. Lắp ghép các phương tiện giao thông. - Góc học tập – sách: Chơi phân loại các phương tiện giao thông, ghép tranh, tìm bóng, bỏ tô đúng chỗ, chắp ghép hình học thành các phương tiện giao thông. Làm album về các PTGT đường bộ + Xem tranh ảnh về các PTGT, kể chuyện sáng tạo theo tranh. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, xé dán, nặn các phương tiện giao thông, làm các phương tiện giao thông từ các nguyên vật liệu : hộp sữa, các loại hộp khác. Hát múa các bài hát về các phương tiện giao thông - Góc thiên nhiên: Chơi cát nước, chăm sóc cây.				
Chơi ngoài trời	* HĐCMD :- QS xe đạp; xe máy, vẽ một số phương tiện giao thông đường bộ. Giao lưu trò chơi vận động, múa hát sân trường * TCVĐ: Bánh xe quay, về đúng ga, người tài xế giỏi * Chơi tự chọn về các PTGT đường bộ, chơi các trò chơi dân gian				
Ăn, ngủ	-Trẻ có thói quen trước khi ăn mời cô, mời bạn - Trẻ biết đánh răng súc miệng sau khi ăn - Kê sạp, trải chiếu và tự lấy gối đi ngủ				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới: Làm theo tín hiệu đèn. - Hoàn thành vở toán - LVPTNN: Truyện Thơ “Giúp bà” - Tô màu chú cảnh sát giao thông -Vệ sinh nhóm lớp-Vệ sinh trẻ. Nêu gương cuối tuần				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: THỰC HÀNH MỘT SỐ QĐ GT ĐƯỜNG BỘ
(Từ ngày 23/03 đến ngày 27/03/2025)

<i>Nội dung</i>	<i>Thứ 2</i>	<i>Thứ 3</i>	<i>Thứ 4</i>	<i>Thứ 5</i>	<i>Thứ 6</i>
Đón trẻ	Đón trẻ -Chơi tự chọn. Thẻ dực sáng “ Em đi qua ngã tư đường phố”.				
Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> Thẻ dực - VĐCB: Đi theo đường đích dắc - T/C: Ô tô và chim sẻ <i>(Sân trường)</i>	<u>LVPTNT</u> KPKH Thực hành một số quy định giao thông đường bộ (Ứng dụng Steam) <i>(Lớp học)</i>	<u>LVPTNN</u> Truyện “Kiến con đi ô tô” (UD sơ đồ tư duy Minmap) <i>(Lớp học)</i>	<u>LVPTNT</u> Toán Chấp các hình học tạo thành các hình mới <i>(Lớp học)</i>	<u>LVPTTM</u> Âm nhạc: NDTT: VTTTC :Em đi chơi thuyền NHKH: NH: Anh phi công ơi TC: Tai ai tinh <i>(Lớp học)</i>
Chơi hoạt động ở các góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Nấu ăn. Làm bánh, vắt nước cam, bán hàng, bác sỹ. - Góc Xây dựng- lắp ghép: Xây dựng bến xe, ngã tư đường phố. - Góc học tập : Nói các phương tiện giao thông đúng nơi hoạt động của nó. Phân loại phương tiện giao thông đường bộ. Xem tranh đọc sách các loại phương tiện giao thông, ghép tranh, tìm bóng, so sánh kích thước các đối tượng, chấp ghép hình học thành các phương tiện giao thông. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các phương tiện giao thông. Làm các PTGT đường bộ từ các hạt, hạt, bông xù. Làm các cột đèn giao thông. Hát các bài hát về chủ đề - Góc thiên nhiên: Pha màu nước, chơi với nước, vòng chun, bóng. 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> *HĐCMBĐ: Thí nghiệm pháo hoa trong nước, quan sát biển báo giao thông, trải nghiệm làm vườn, giao lưu trò chơi vận động, múa hát sân trường *TCVĐ: Làm theo tín hiệu đèn, tàu hỏa, mèo đuổi chuột. * Chơi tự chọn: Chơi với phấn, bóng, vòng chun... đồ chơi ngoài trời. 				
Ăn, ngủ	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết giúp cô kê bàn, trải khăn, hoa - Trẻ biết đánh răng súc miệng, rửa mặt sau khi ăn - Kê sạp, trải chiếu và tự lấy gối đi ngủ 				
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trò chơi mới “Tàu hỏa” - Thực hiện trong vở thủ công - Làm quen thơ “Giúp bà” - Tạo hình “Vẽ, tô màu tàu hỏa” - Vệ sinh nhóm lớp-Vệ sinh trẻ. Nêu gương cuối tuần 				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ NHÁNH: PT VÀ QUY ĐỊNH GT ĐƯỜNG THỦY, ĐƯỜNG HÀNG
KHÔNG

(Từ ngày 30/03 đến ngày 03/04/2025)

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Đón trẻ -Chơi tự chọn- Thẻ đục sáng				
Hoạt động học	<u>LVPTTC</u> Thẻ đục VĐCB: Trèo thang, chạy chậm 100m (<i>Sân trường</i>)	<u>LVPTNT</u> KPKH Trò chuyện sáng: PTGT đường thủy, đường hàng không bé thích (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTNT</u> Toán So sánh phát hiện các quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTNN</u> Thơ: Thuyền giấy (<i>Lớp học</i>)	<u>LVPTTM</u> Âm nhạc: Biểu diễn cuối chủ đề: NH: Anh phi công ơi T/C: Khiêu vũ (<i>Phòng âm nhạc</i>)
Chơi hoạt động ở góc	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Bác sỹ, nấu ăn, bán hàng, ứng dụng montessori: Vắt nước cam, nhặt rau. - Góc Xây dựng- lắp ghép: Xây dựng sân bay, xây dựng cảng biển - Góc học tập: Chơi ghép hình các phương tiện giao thông, phân loại các phương tiện giao thông.... + Xem tranh ảnh về các phương tiện giao thông, làm album về PTGT đường hàng không, đường thủy. - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu, cắt dán, nặn các phương tiện giao thông đường thủy, làm các phương tiện giao thông từ các nguyên vật liệu : hộp sữa, các loại hộp khác, các loại bìa các tông, - Góc thiên nhiên: Chơi cát nước, gấp thuyền, ca nô 				
Chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> *HĐCMBĐ : Làm thuyền bằng bẹ chuối, QS thuyền buồm, gấp máy bay , giao lưu trò chơi vận động, múa hát sân trường. * TCVĐ: Tín hiệu, Chèo thuyền, Máy bay. * Chơi tự chọn 				
Ăn, ngủ	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đọc thơ bài “Giờ ăn cơm” - Kê sạp.trãi chiếu và tự lấy gối đi ngủ - Trẻ biết đánh răng súc miệng sau khi ăn 				
Chơi hoạt động theo ý thích	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen trò chơi mới “Máy bay” - Tạo hình “ Xé, dán máy bay trực thăng” - Thực hiện vở thủ công - Làm quen thơ “Thuyền giấy” -Vệ sinh nhóm lớp-Vệ sinh trẻ-Nêu gương cuối tuần 				